

Bản án số: 37/2026/HSST

Ngày: 10/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khương Thị Lơ; Bà Lê Thị Thao.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Toan - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Lâm Quốc Huy- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Nga - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng - Tại điểm cầu trung tâm; Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng - Tại điểm cầu thành phần.

Ngày 10/4/2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H, Toà án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HS ngày 30/3/2026 đối với bị cáo:

Bàn Văn H1, sinh ngày 23/6/2000; CCCD số 015200004893;

Nơi ĐKTT: Thôn K, xã M, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Hữu L và bà Hoàng Thị H2; Gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ nhất;

Tiền sự: Ngày 22/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng. Ngày 06/02/2025 chấp hành xong quyết định. Ngày 12/02/2025, UBND xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái (nay là xã M, tỉnh Lào Cai) quyết định quản lý sau cai

nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với H1, thời hạn quản lý từ ngày 12/02/2025 đến ngày 12/02/2027.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2025 đến ngày 14/12/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Vừ Thị S, sinh năm 1999 (đã chết).

Người đại diện của bị hại: Anh Mùa A P, sinh năm 1982, Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Lê Văn H3, sinh năm 1990; Địa chỉ: TDP G, phường V, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Mùa A D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Văn H1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine từ năm 2022. Ngày 22/5/2023, H1 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng. Ngày 06/02/2025, H1 chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc trở về địa phương. Ngày 12/02/2025, UBND xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái, nay là xã M, tỉnh Lào Cai, ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với H, thời hạn 2 năm, kể từ ngày 12/02/2025 đến ngày 12/02/2027.

Khoảng tháng 11/2025, H1 đến phường T, thành phố Hải Phòng thuê trọ và tìm việc làm. Do không có tiền chi tiêu nên H1 nảy sinh ý định đi tìm người nào có tài sản sơ hở thì chiếm đoạt. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 09/12/2025, H1 đi bộ tại khu vực bãi cỏ cạnh nghĩa trang C thuộc địa phận Tổ dân phố Q, phường T. Tại đây, H1 nhìn thấy chị Vừ Thị S - sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã S, tỉnh Điện Biên đang ngồi chơi, xem điện thoại (nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C), H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt. H1 đi bộ đến chỗ chị S ngồi và hỏi “*Mày ngồi đây làm gì*”, chị S không nói gì và tiếp tục xem điện thoại, ngay lúc đó H1 bất ngờ dùng tay trái giật lấy điện thoại từ tay chị S bỏ chạy vào trong khu công nghiệp Đ tẩu thoát. Khi đến Tỉnh lộ 394 thuộc xã M, thành phố Hải Phòng, Hiền thuê xe ôm của một người đàn ông (không rõ lai lịch) mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại “Hùng M” của anh Lê Văn H3 - sinh năm 1990, ở Tổ dân phố G, phường V, thành phố Hải Phòng bán được 800.000 đồng rồi đi đến khu vực chân cầu vượt gần cổng Khu công nghiệp T,

xã M. Khoảng 20 giờ cùng ngày, trong lúc đứng chơi ở chân cầu vượt, H1 gặp và mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 1 gói ma túy loại Heroine với số tiền 500.000 đồng. H1 đi bộ đến hiệu thuốc ở gần đó mua xilanh kim tiêm và nước cất để sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H1 đi đến khu vực bãi cỏ gần ngã tư thôn Q, xã M sử dụng ma túy bằng hình thức “chích” vào cơ thể, sau đó vứt vỏ lọ nước cất ở bãi cỏ, rửa bơm kim tiêm cất giấu vào túi quần để sử dụng tiếp, rồi đi lang thang tiêu xài hết số tiền còn lại.

Ngày 11/12/2025, Bàn Văn H1 đến Công an phường T đầu thú và giao nộp bơm kim tiêm dùng để sử dụng ma túy ngày 09/12/2025. Căn cứ lời khai của H1, Công an phường T đến quán điện thoại của anh H3 xác minh, anh H3 tự nguyện giao nộp điện thoại Xiaomi Redmi 12C do H1 đã bán trước đó.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 12/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND phường T, thành phố Hải Phòng kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C của chị Vũ Thị S trị giá 800.000 đồng.

Kết luận giám định số 1148/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Mẫu nước tiểu ghi tên Bàn Văn H1 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy loại Heroine, thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp M1; Chất lỏng không màu bám dính trong bơm kim tiêm gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKV12 ngày 19/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng truy tố Bàn Văn H1, về các tội Cướp giật tài sản và tội Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 171 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H1 phạm tội Cướp giật tài sản và tội Sử dụng trái phép chất ma túy; Xử phạt: Bị cáo từ 1 năm 2 tháng – 1 năm 5 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và 2 năm 3 tháng – 2 năm 6 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 3 năm 5 tháng – 3 năm 11 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 bơm kim tiêm; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định chất ma túy và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Bàn Văn H1 đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 09/12/2025, tại tổ dân phố Q, phường T, thành phố Hải Phòng, trong lúc chị Vừ Thị S đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C trị giá 800.000 đồng, Bàn Văn H1 có hành vi giật điện thoại trên tay chị S, bỏ chạy rồi đem bán lấy tiền mua ma túy và chi tiêu cá nhân. Khoảng 21 giờ cùng ngày, H1 đi đến thôn Q, xã M, thành phố Hải Phòng sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo H1 có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Đã có hành vi giật, nhanh chóng tẩu thoát nhằm chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 800.000đ của người bị hại nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H1 đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi bị hại có đơn trình báo, đến ngày 11/12/2026 bị cáo đã đến Công an phường T đầu thú về hành vi cướp giật tài sản của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H1 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó là bài học để sửa đổi, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do bị cáo phạm hai tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Vừ Thị S chết, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho đại diện bị hại là anh Mùa A P. Anh Mùa A P không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H3 không yêu cầu bị cáo hoàn trả số đã bỏ ra điện thoại và tự nguyện cho bị cáo số tiền đó nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 bơm kim tiêm là công cụ để bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy H1 sử dụng, H1 khai mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch; Đối với anh Lê Văn H3 mua điện thoại của H1 nhưng không biết là do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[10] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 171, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn H1 phạm các tội “Cướp giật tài sản” và “ Sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Bàn Văn H1 **13 (Mười ba)** tháng tù về tội Cướp giật tài sản và **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình

phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành **38 (Ba mươi tám)** tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 11/12/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Hải Phòng ngày 26/3/2026).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 12 - Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra – Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS – CA TP Hải Phòng;
- Phòng HSNV – Công TP Hải Phòng;
- VKS TP Hải Phòng;
- THA dân sự TP Hải Phòng;
- UBND xã M, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy